TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOA LƯ** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HS-ST
Ngày 13-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Tú Anh

Ông Phạm Văn Hòa

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đinh Huy Hiệp - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Đinh Lệnh Công - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2020/TLST-HS ngày 30/03/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HS ngày 29/4/2020 đối với bị cáo:

Phạm Thị H, sinh năm: 1990, tại huyện HL, tỉnh Ninh Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn B, xã N, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở: thôn Đ, xã N, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị Nh; chồng, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: bản án số 168/2010/HSST ngày 9/12/2010 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội trộm cắp tài sản, ngày 01/6/2011 nộp xong tiền án phí hình sự, Quyết định số 29/QĐ-XPHC ngày 29/6/2017 của Công an phường V, thành phố N xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2019 đến ngày 31/12/2019 chuyển tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1988, trú tại thôn Đ, xã N, huyện HL, tỉnh NB. Vắng mặt.

- Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1988, trú tại xóm T, xã NM, huyện HL, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ, ngày 26 tháng 12 năm 2019, tại khu vực nghĩa trang thuộc thôn K, xã NX, huyện HL, tổ công tác thuộc công an huyện Hoa Lư phát hiện bắt giữ Phạm Văn Th đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ một số dụng cụ dung để sử dụng chất ma túy gồm: 01 chai nhựa màu trắng trong có nắp màu đỏ, trên nắp đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa dài 19 cm, 01 lỗ gắn coóng thủy tinh màu trắng trong, bên trong bám dính chất màu nâu, 01 bật lửa ga màu đỏ. Phạm Văn Th khai nhận số ma túy vừa sử dụng do Th và Nguyễn Thành L mua của Phạm Thị H với giá 400.000 đồng. Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với L, thu giữ của L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Blackberry lắp sim 0948499126 dùng liên lạc với H để mua ma túy.

Hồi 18 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 12 năm 2019, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hoa Lư tiến hành khám xét nơi ở của Phạm Thị H thu giữ: 01 điện thoại di động Oppo A37FW lắp sim 0915882528, 0853855535, phía sau ốp lưng điện thoại có 01 túi nilon màu trắng, kích thước (2x2,5) cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng; số tiền 3.760.000 đồng H khai nhận có 400.000 đồng tiền bán ma túy cho Th (do H tự giác giao nộp); 01 túi sách màu nâu, kích thước (10x20x23) cm, bên trong có 01 hộp vải hình chữ nhật kích thước (10x10x10) cm, trong hộp có 01 túi nilon kích thước (4x7) cm chứa các hạt tinh thể màu trắng và 05 túi nilon (01 túi kích thước 2x2 cm, 02 túi kích thước 3,5x2 cm, 02 túi kích thước 3,5x2 cm); 01 coóng thủy tinh màu trắng, bên trong có bám dính chất màu nâu; 01 chai nhựa màu trắng, có nắp màu đỏ đục thủng 02 lỗ nhỏ, một lỗ gắn với ống hút nhựa màu trắng xanh, hồng, vàng, dài 52cm; 01 bật lửa màu xanh.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 14 giờ, ngày 26 tháng 12 năm 2019, Phạm Văn Th đi taxi đến nhà Nguyễn Thành L, rủ L góp tiền mua ma túy. L không có tiền nên cả hai thống nhất Th bỏ ra 400.000 đồng mua ma túy (L nợ Th 200.000 đồng). L biết H là người sử dụng ma túy nên dùng điện thoại Blackberry lắp sim 0948499126 gọi đến số thuê bao 0915882528 của H hỏi "còn hàng bán không". H trả lời "có" thì L đưa điện thoại để Th nói với H "để cho anh một gói 400 mang sang nhà L". Sau khi nghe điện thoại, H lấy gói ma túy đá mua sáng ngày 26 tháng 12 năm 2019 ở bên NĐ chia thêm ra 02 phần đựng vào trong 02 túi nilon màu trắng, kích thước (2x2,5) cm. H cất một túi sau ốp điện thoại di động opp A37FW và mang một túi sang nhà L. Số còn lại, H cất giấu trong hộp vải hình chữ nhật để trong túi sách màu nâu để sử dụng cho bản thân hoặc ai mua thì bán tiếp kiếm lời. Thấy L và Th, H hỏi "sao đây anh" thì Th đến nói "để cho anh một gói" và đưa cho H 400.000 đồng (gồm 4 tờ mệnh giá 100.000 đồng). H cầm tiền rồi đưa lại cho Th một túi nilon nhỏ, bên trong có hạt tinh thể màu trắng. Sau đó, do L có việc bận nên Th cầm túi ma túy vừa mua về khu vực nghĩa trang thôn K, xã NX sử dụng thì bị bắt giữ.

Lực lượng công an đã tiến hành niêm phong các vật chứng thu giữ được và gửi đi giám định gồm: gói thu giữ trong túi sách ký hiệu là A; gói thu phía sau ốp điện thoại ký hiệu là B, chiếc coóng thu giữ tại nhà H ký hiệu là C, chiếc coóng thu giữ của Th ký hiệu là E. Tại bản kết luận giám định số 31/KLGĐ-PC09-MT ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận: mẫu ký hiệu A có khối lượng 3,3362 gam, B có khối lượng 0,3070 gam; mẫu chất trong đoạn ống thủy tinh (coóng) ký hiệu C và ký hiệu E (đều không xác định được

khối lượng) đều là ma túy, loại methamphetamine. Số ma túy sau khi giám định còn lại 3,2076 gam cùng các tài sản và vật chứng thu giữ của H và Th nêu trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư quản lý.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKSHL, ngày 29 tháng 3 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1, 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS). Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo khai nhận thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn Th và Nguyễn Thành L với số tiền 400.000 đồng và cất giữ trái phép 3,6432 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân và bán cho người khác kiếm lời. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định, ... Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân xấu do trước đây đã từng bị tòa án và cơ quan có thẩm quyền xử phạt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải, thu nhập không ổn định. Do đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng. Số ma túy còn lại sau khi giám định và các vật chứng thu giữ từ bị cáo và Phạm Văn Th là công cụ, phương tiện phạm tội, vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Riêng đối với số tiền 400.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có và 02 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo và Nguyễn Thành L cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định tại Điều 47 của BLHS, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự (viết tắt là BLTTHS). Trả lại cho bị cáo số tiền 3.360.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi nêu trên và không có ý kiến gì khác, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phạm Thị H là người đã thành niên, nhận thức rõ việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo có hành vi mua ma túy sau đó bán lại một phần cho Nguyễn Thành L và Phạm Văn Th với giá 400.000 đồng, còn cất giữ trái phép 3,6432 gam Methamphetamine để sử dụng cho

bản thân và bán cho người khác. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm khoản 1, khoản 5 Điều 251 của BLHS. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố bị cáo là đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã từng bị xử lý vi phạm hành chính và xử phạt tù. Mặc dù lần phạm tội này của bị cáo được xác định là không có tiền án, tiền sự nhưng khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét nhân thân của bị cáo. Hành vi tự giác giao nộp điện thoại di động có cất giấu ma túy và số tiền 3.760.000 đồng liên quan đến việc bán ma túy được xem xét là tình tiết đầu thú; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần cho bị cáo được giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự.

[4] Methamphetamine là chất ma túy bị cấm sử dụng, mua bán, tàng trữ trong đời sống xã hội; việc sử dụng các chất này trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm phải tuân thủ theo các quy định của cơ quan có thẩm quyền. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chế độ quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng không tốt đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Việc mua bán trái phép chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Do đó, để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng. Hành vi của bị cáo có mục đích thu lợi trái phép. Tuy nhiên, bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, việc bán ma túy để thu lợi trái phép cũng nhằm phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung ở mức thấp đối với bị cáo.

[5] Về các biện pháp tư pháp: Đề xuất của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tại phiên tòa đối với việc xử lý các vật chứng và tài sản tạm giữ trong vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với Nguyễn Thành L và Phạm Văn Th là những người mua ma túy của bị cáo để sử dụng, Cơ quan công an huyện Hoa Lư đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th và chuyển các tài liệu liên quan đến L đến UBND xã N đề nghị xem xét lập hồ sơ giáo dục tại xã là đúng quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy Phạm Thị H cất giấu và bán ngày 26/12/2019, Phạm Thị H khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực cầu N (cầu mới) thuộc huyện Y, tỉnh NĐ nên không có cơ sở để điều tra, xác minh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Thị H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Phạm Thị H 03 *(ba)* năm 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (26/12/2019).

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 05 *(năm)* triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

2. **Xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:** Căn cứ vào Điều 47 của BLHS; khoản 2 Điều 106 của BLTTHS;

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau khi gửi giám định là 3,2076 gam methamphetamine, 02 coóng, 01 túi xách màu nâu, 01 hộp vải hình chữ nhật, 05 túi nilon, 02 chai nhựa, 02 bật lửa gas.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Oppo A37FW lắp sim 0915882528 và 0853855535; 01 điện thoại di động Blackberry lắp sim 0948499126, 400.000 đồng trong số tiền 3.760.000 đồng đã thu giữ;

- Trả lại cho bị cáo số tiền: 3.360.000 đồng nhưng cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng, tài sản nêu trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/3/2020 và ủy nhiệm chi ngày 30/3/2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư).

3. **Án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
-VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện Hoa Lư;
- THADS huyện Hoa Lư;
- Trại tạm giam CA tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vũ Thị Kim Oanh